

Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 06-6-2022

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiệm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Phượng;

2. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Khải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Khuru Kim N**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện L, tỉnh S.

- Bị đơn: Ông **Lâm P**, sinh năm 1991 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

ĐKTT: Ấp A, xã B, huyện M, tỉnh S.

Hiện đang chấp hành án tại trại tạm giam Công an tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay nguyên đơn bà Khuru Kim N trình bày:

BàN và ông P kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND phường 8 vào năm 2018. Sau khi cưới bà và ông P chung sống hạnh phúc thời gian đầu nhưng sau này thì vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do không hợp về quan điểm sống, thường xuyên cãi vã. Đến năm 2019 thì ông P bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sóc Trăng đến nay, từ đó bàN và ông P sống ly thân cùng nhau

Trong thời gian chung sống bà và ông P có 03 con chung tên Lâm Hoàng Gia H, sinh ngày 24/02/2015, Lâm Hoàng Gia Q, sinh ngày 05/6/2016 và Lâm Hoàng Gia P, sinh ngày 05/5/2019, hiện các cháu đang sống cùng bàN. Nay bàN yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn cùng ông Lâm P, về con bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu ông P cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có,

Đối với bị đơn ông Lâm P tại biên bản xác minh ngày 26/01/2022 ông trình bày:

Ông và bà Khuru Kim N xây dựng hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Sóc Trăng vào năm 2018. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn cãi vã cùng nhau, sống không hợp nhau và hiện nay ông đang chấp hành án tù do đó ông và bàN không còn chung sống cùng nhau. Nay bàN yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống ông và bàN có ba người con chung tên Lâm Hoàng Gia H, sinh ngày 24/02/2015, Lâm Hoàng Gia Q, sinh ngày 05/6/2016 và Lâm Hoàng Gia P, sinh ngày 05/5/2019. Hiện các con đang sống với bàN. Khi ly hôn, ông Lâm P đồng ý giao con cho bàN tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành. Ông không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay ông Lâm P có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, xét xử vụ án thì thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; đối với bị đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt ông Lâm P.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Khuru Kim N được ly hôn với ông Lâm P. Về con chung: Giao cho bà Khuru Kim N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lâm Hoàng Gia H, sinh ngày 24/02/2015, Lâm Hoàng Gia Q, sinh ngày 05/6/2016 và Lâm Hoàng Gia P, sinh ngày 05/5/2019; Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Lâm P đã được cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, ông P có đơn xin xét xử vắng mặt. Áp dụng khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Lâm P.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Khuru Kim N và ông Lâm P cưới nhau năm 2018 ông, bà tự nguyện đăng ký kết hôn và được UBND Phường 8, thành phố Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 08/02/2018 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Khuru Kim N và ông Lâm P là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét lý do yêu cầu ly hôn của bà Khuru Kim N, Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi kết hôn thì bàN, ông P sống hạnh Pc được một thời gian thì đến năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do trong cuộc sống vợ chồng ông P thường hay kiểm chuyện ghen tuông vô cớ đồng thời có những lời lẽ xúc phạm bà thậm chí ông Vũ còn dùng bạo lực với bà nhiều lần mặc dù bà Đẹp đã cố gắng chịu đựng để duy trì cuộc sống hôn nhân để cùng ông Vũ lo cho gia đình cho con cái có cuộc sống đầy đủ nhưng không có kết quả mà ngược lại mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn dẫn đến bà Đẹp và ông Vũ không thể sống chung cùng nhau được nữa nên bà và ông Vũ đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa bàN và ông P đã phát sinh mâu thuẫn, ông bà đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay không thể hàn gắn được, từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của bàN và ông P không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Khuru Kim N.

[4] Về con chung: Trong thời gian chung sống bà Khuru Kim N và ông Lâm P có 03 đứa con chung tên Lâm Hoàng Gia H, sinh ngày 24/02/2015, Lâm Hoàng Gia Q, sinh ngày 05/6/2016 và Lâm Hoàng Gia P, sinh ngày 05/5/2019 hiện con đang sống cùng bà Khuru Kim N và bàN có nguyện vọng tiếp tục nuôi con đến trưởng thành không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ khi bà Khuru Kim N và ông Lâm P sống ly thân cùng nhau đến nay thì các con sống cùng với bàN. Tại phiên tòa bàN có nguyện vọng tiếp tục nuôi con đến trưởng thành, nhằm để ổn định tránh cuộc sống hiện tại của cháu Lâm Hoàng Gia Hào, Lâm Hoàng Gia Q, Lâm Hoàng Gia P không bị xáo trộn, không làm ảnh hưởng đến tâm lý và ổn định việc học của các cháu cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt ông P cũng đồng ý giao con cho bàN tiếp tục nuôi đến trưởng thành. Vì vậy, cần tiếp tục giao các cháu Lâm Hoàng Gia Hào, Lâm Hoàng Gia Q, Lâm Hoàng Gia P cho bà Khuru Kim N được quyền tiếp tục nuôi con đến đủ 18 tuổi;

[5] Về cấp dưỡng: Bà Khuru Kim N không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

[7] Về nợ chung: Không có.

[8] Lời đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bà Khuru Kim N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Khuru Kim N được ly hôn với ông Lâm P.
2. Về con chung: Giao cho bà Khuru Kim N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con tên Lâm Hoàng Gia H, sinh ngày 24/02/2015, Lâm Hoàng Gia Q, sinh ngày 05/6/2016 và Lâm Hoàng Gia P, sinh ngày 05/5/2019 đến đủ 18 tuổi; ông Lâm P được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.
3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lâm P không phải cấp dưỡng nuôi con.
4. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét;
5. Nợ chung: Không có.
6. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Khuru Kim N phải chịu là 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009845 ngày 17/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, bà N đã nộp xong.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự Pc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
- UBND xã nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhiên